**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10**

**NĂM HỌC: 2022- 2023**

1. **TÓM TẮT LÍ THUYẾT**

**Bài 19:**

**Đặc điểm, cấu trúc và nguyên tắc hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam**

**1. Cấu trúc của hệ thống chính trị Việt Nam**

*- Hệ thống chính trị Việt Nam* bao gồm nhiều cơ quan, tổ chức cấu thành và được liên kết chặt chẽ với nhau thành một chính thể thống nhất nhằm thực thi quyền làm chủ của nhân dân đối với đất nước.

- Trong đó:

+ Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội.

+ Nhà nước Cộng hoã xã hội chủ nghĩa việt Nam là công cụ tổ chức thực hiện ý chí và quyền lực của nhân dân, thay mặt nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân để quản lí toàn bộ hoạt động của đời sống xã hội.

+ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội là các cơ quan, tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích chính đáng của các đoàn viên, hội viên.

**2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam**

***a) Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam***

- Đảng Cộng sản Việt Nam là một thành viên của hệ thống chính trị, đồng thời cũng là tổ chức lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị, toàn xã hội.

- Đảng lãnh đạo trực tiếp và tuyệt đối trên các lĩnh vực như cán bộ, công tác đối ngoại, an ninh, quốc phòng.

- Tất cả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị phải tuân thủ theo sự lãnh đạo của Đảng trong tổ chức và hoạt động.

- Sự lãnh đạo của Đảng được biểu hiện qua nhiều phương thức như:

+ Lãnh đạo bằng chủ trương nghị quyết:

+ Lãnh đạo thông qua công tác tư tưởng;

+ Lãnh đạo thông qua công tác tổ chức, cán bộ

+ Lãnh đạo bằng công tác kiểm tra, giám sát.

***b) Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân***

- Tất cả quyền lực nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đều thuộc về nhân dân.

+ Nhân dân bầu ra các cơ quan quyền lực nhà nước như Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp.

+ Các đại biểu dân cử thay mặt nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước phải liên hệ chặt chẽ với nhân dân, nói lên tiếng nói và nguyện vọng của nhân dân, chiu sự giám sát chặt chẽ của nhân dân, không còn được sự tín nhiệm của nhân dân thì đại biểu dân cử có thể bi bãi nhiệm.

+ Những vấn đề quan trọng nhất của đất nước trước khi quyết định phải lấy ý kiến của nhân dân hoặc phải do nhân dân trực tiếp quyết định thông qua việc trưng cầu ý kiến của nhân dân.

***c) Nguyên tắc tập trung dân chủ***

- Tập trung dân chủ là một nguyên tắc quan trọng trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam.

- Những vấn đề quan trọng nhất của đất nước được quyết định bởi tập thể theo chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên.

***d) Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa***

- Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam đều có địa vị pháp lí vững chắc và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật.

- Vị trí, chức năng, tổ chức, hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật quan trọng của đất nước như: Hiến pháp, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tồ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Toà án nhân dân, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Trong quá trình hoạt động, các cá nhân, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị đều phải tuân thủ các quy định của pháp luật, mọi hành vi vi phạm đều bị xử lí theo quy định của pháp luật.

**3. Đặc điểm cơ bản của hệ thống chính trị Việt Nam**

***a) Tính nhất nguyên chính trị***

- Hệ thống chính trị Việt Nam chỉ tồn tại một đảng chính trị duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Đảng Cộng sản Việt Nam là tổ chức giữ vai trò lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị.

***b) Tính thống nhất***

- Hệ thống chính trị Việt Nam là một hệ thống mang tính thống nhất.

- Tính thống nhất được thể hiện trên nhiều phương diện của hệ thống chính trị như:

+ Thống nhất về tổ chức lãnh đạo

+ Thống nhất về mục tiêu chính trị

+ Thống nhất về nguyên tắc tổ chức và hoạt động,...

***c) Tính nhân dân***

- Hệ thống chính trị Việt Nam thể hiện tính nhân dân sâu sắc.

- Tất cả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ cho lợi ích của nhân dân và chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân.

**Bài 20:**

**Đặc điểm, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

**1. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

***a) Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam***

- Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng là một nguyên tắc hiến định trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam.

- Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước được thể hiện qua các phương diện như:

+ Đảng đề ra đường lối, chủ trương, phương hướng lớn cho Nhà nước:

+ Đảng chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát hoạt động của Nhà nước;

+ Đảng đào tạo, bồi dưỡng các cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, giới thiệu nhân sự vào các vị trí quan trọng trong bộ máy nhà nước,...

***b) Nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất nhưng có sự phân công, phối hợp, kiểm soát***

- Tính thống nhất của quyền lực nhà nước Việt Nam được xác định bởi chính chủ thể duy nhất và tối cao của quyền lực là nhân dân.

- Quyền lực nhà nước được phân chia thành quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp và được giao cho các cơ quan tương ứng thực hiện một cách độc lập nhưng có sự phối hợp, kiểm soát, giám sát lẫn nhau để thực hiện quyền lực nhà nước, đảm bảo mục tiêu chung phục vụ nhân dân và phục vụ dân tộc.

**c) Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân**

- Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân là nguyên tắc quan trọng nhất trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Nguyên tăc này thiết lập nền tảng để hình thành toàn bộ bộ máy nhà nước.

- Nội dung nguyên tảc này khẳng định nhân dân Việt Nam là người thành lập ra Nhà nước, trao quyền cho Nhà nước và kiểm tra, giám sát hoạt động cùa các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trong bộ máy nhà nước.

***d) Nguyên tắc tập trung dân chủ***

- Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức, hoạt động trong sự phối kết hợp giữa các yếu tố dân chủ và tập trung với hàng loạt các hình thức và chế độ như:

+ Bầu cử, bổ nhiệm kết hợp với phê chuẩn một số chức danh trong bộ máy;

+ Mô hình tổ chức hội đồng, uỷ ban để kết hợp chế độ lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách;

+ Thiểu số phục tùng đa số;

+ Cấp dưới phục tùng cấp trên;

+ Thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số;...

***e) Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa***

- Nhà nước Cộng hoã xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lí xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật.

- Pháp luật quy định rõ ràng, cụ thể, minh bạch toàn bộ việc thành lập, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu, hình thức hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước về việc tổ chức bộ máy nhà nước phải tuân theo các quy định đó.

- Cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước phải nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật, mọi hành vi vi phạm pháp luật đều bị xử lí.

**2. Đặc điểm của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

***a) Tính thống nhất***

- Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thể hiện tính thống nhất trong tổ chức và hoạt động.

- Hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước được sắp xếp, tổ chức thống nhất từ trung ương xuống địa phương và đều chịu sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Các cơ quan, cán bộ, cổng chức, viên chức nhà nước đều hoạt động vì lợi ích của nhân dân và lợi ích của dân tộc.

**b) Tính nhân dân**

- Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam do nhân dân thành lập nên, được nhân dân uỷ quyền để thực hiện việc quản lí nhà nước và xã hội.

- Mọi hoạt động của các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trong bộ máy nhà nước đều nhằm mục đích phục vụ cho lợi ích của nhân dân và chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân.

**c) Tính quyền lực**

- Tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang tính quyền lực.

- Điều đó được thể hiện ở việc phân chia quyền lực nhà nước cho các cơ quan nhà nước để thực hiện những chức năng, nhiệm vụ riêng biệt.

- Đồng thời, thể hiện qua việc các cơ quan, cá nhân ở cấp dưới bắt buộc phải phục tùng, phải thực hiện các nhiệm vụ, quyết định của cấp trên.

**d) Tính pháp quyền xã hội chủ nghĩa**

- Bộ máy nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay mang tính pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Thực hiện quản lí mọi mặt của đời sống xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Bài 21:**

**Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

**1. Quốc hội**

**a) Chức năng của Quốc hội**

***- Chức năng lập hiến, lập pháp***

+ Quốc hội là cơ quan thực hiện quyền lập hiến và quyền lập pháp.

+ Quyền lập hiến là quyền làm Hiến pháp bao gồm có sửa đổi, bổ sung Hiến pháp hoặc làm Hiến pháp mới.

+ Quyền lập pháp là quyền làm luật, xây dựng luật và ban hành những văn bản luật được áp dụng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

***- Chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước***

+ Quốc hội có quyền quyết định: những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; những vấn đề liên quan đến việc xây dựng, phát triển nhà nước và nâng cao đời sống của nhân dân; những vấn đề đối nội, đối ngoại và quốc phòng, an ninh của đất nước.

***- Chức năng giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước***

+ Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội và giám sát tối cao hoạt động của các cơ quan, thiết chế chính trị do Quốc hội thành lập trong bộ máy nhà nước.

**b) Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Quốc hội**

***- Cơ cấu tổ chức của Quốc hội:*** Cơ cấu tổ chức của Quốc hội gồm:

+ Uỷ ban thường vụ Quốc hội,

+ Hội đồng dân tộc

+ Các ủy ban của Quốc hội

+ Đoàn đại biểu Quốc hội

+ Các cơ quan giúp việc của Quốc hội.

Mỗi cơ quan có cơ cấu tổ chức riêng và hoạt động đề thực hiện những nhiệm vụ theo luật đỉnh.

***- Hình thức hoạt động của Quốc hội***

- Quốc hội tổ chức các kì họp công khai, làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số. Trong trường hợp cần thiết. Quốc hội quyết định họp kín.

- Quốc hội họp thường lệ mỗi năm hai kì.

- Trường hợp Chủ tịch nước, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Quốc hội yêu cầu thì Quốc hội họp bất thường.

**2. Chủ tịch nước**

***a) Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước***

- Để thực hiện vai trò là người đứng đầu Nhà nước. Chủ tịch nước có những nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 88 Hiến pháp năm 2013 như sau:

+ Công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh.

+ Đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, căn cứ vào nghị quyết của Quốc hội, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tưởng Chính phủ, Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ.

+ Quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, các giải thưởng nhà nước, danh hiệu vinh dự nhà nước;

+ Quyết định cho nhập quốc tịch, thôi quốc tịch, trở lại quốc tịch hoặc tước quốc tịch Việt Nam;

+ Thống lĩnh lực lương vũ trang nhân dân, giữ chức Chủ tịch Hội đồng quốc phòng và an ninh,

+ Quyết định phong, thăng, giáng, tước quân hàm cấp tướng, chuẩn đô đốc, phó đô đốc, đô đốc hải quân;

+ Tiếp nhận đại sứ đặc mệnh toàn quyền của nước ngoài;

+ Căn cứ vào nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bổ nhiệm, miễn nhiệm;

+ Quyết định cử, triệu hồi đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

+ Phong hàm, cấp đại sứ; quyết định đàm phán, kí điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước;...

***b) Hình thức hoạt động của Chủ tịch nước***

- Chủ tịch nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình thông qua các hoạt động cá nhân trực tiếp hoặc thông qua việc ban hành lệnh, quyết định.

- Đồng thời Chủ tịch nước cũng có thể ủy nhiệm cho Phó Chủ tích nước thực hiện một số nhiệm vụ thay thế mình.

**3. Chính phủ**

***a) Chức năng của Chính phủ***

- Chính phủ thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội.

- Chức năng hành pháp của Chính phủ được thể hiện qua các phương diện như:

+ Đề xuất, xây dựng chính sách vĩ mô, đề xuất định hướng phát triển kinh tế - xã hội

+ Đề xuất dự thảo luật trình Quốc hội;

+ Ban hành chính sách, kế hoạch cụ thể theo thẩm quyền, an hành các văn bản dưới luật để thực thi các chủ trương, chính sách, văn bản do Quốc hội ban hành: tổ chức thực hiện pháp luật;

+ Thiết lập trật tự hành chính, thống nhất quản lí nền hành chính quốc gia trên cơ sở quy định của pháp luật....

***b) Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Chính phủ***

***Cơ cấu tổ chức***

- Thủ tướng Chính phủ là người đứng đầu Chính phủ, chịu trách nhiệm trước Quốc hội về hoạt động của Chính phủ và những nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu tổ chức của Chính phủ gồm bộ và cơ quan ngang bộ. Đây là những cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lí nhà nước về một số ngành, lĩnh vực và các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc.

- Cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ gồm vụ, văn phòng, thanh tra, cục, tổng cục, đơn vị sự nghiệp công lập.

**Hình thức hoạt động**

- Chính phủ hoạt động theo ba hình thức thông qua:

+ Các phiên họp của Chính phủ;

+ Hoạt động của Thủ tướng Chính phủ

+ Hoạt động của bộ trưởng và thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

**- Chính phủ làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.**

**Bài 22:**

**Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân**

**1. Tòa án nhân dân**

***a) Chức năng của Tòa án nhân dân***

- Toà án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tư pháp Toà án xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính để bảo vệ công lí, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Đồng thời, Toà án góp phần giáo dục công dân trung thành với Tổ quốc, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, tôn trọng những quy tắc của cuộc sống xã hội, ý thức đấu tranh phòng, chống tội phạm, các vi phạm pháp luật khác.

***b) Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân***

- Toà án nhân dân được tổ chức thành:

+ Toà án nhân dân tối cao;

+ Toà án nhân dân cấp cao;

+ Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trục thuộc trung ương.

+ Toà án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

+ Toá án quân sự.

- Mỗi tòa án có một cơ cấu tổ chức riêng được quy định trong luật và được tổ chức độc lập theo thẩm quyền xét xử.

- Toà án nhân dân xét xử công khai, trong trường hợp đặc biệt cần giữ bí mật nhà nước, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, bảo vệ người chưa thành niên hoặc giữ bí mật đời tư theo yêu cầu chính đáng của đương sự, Toà án nhân dân có thể xét xử kín.

- Toà án nhân dân xét xử tập thể và quyết định theo đa số, trừ trường hợp xét xử theo thủ tục rút gọn.

**2. Viện kiểm sát nhân dân**

***a) Chức năng của Viện kiểm sát nhân dân***

*\*/Chức năng thực hành quyền công tố*

- Thực hành quyền công tố là hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân trong tố tụng hình sự để thực hiện việc buộc tội của Nhà nước đối với người phạm tội, được thực hiện ngay từ khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và trong suốt quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự.

*- Hoạt động thực hành quyền công tố bao gồm:*

+ Khởi tố bị can (để có được quyết định khởi tố bị can, cơ quan công tố phải khởi tố vụ án và điều tra, xác minh);

+ Truy tố bị can ra trước toà án trên cơ sở kết quả điều tra vụ án và chứng minh được người phạm tội;

+ Buộc tội bi cáo và bảo vệ sự buộc tội trước phiên toà bằng cách công bố bản cáo trạng, tham gia xét hỏi, trình bày lời luận tội và tranh luận trước phiên toà sơ thẩm (nếu vụ án bị kháng cáo hoặc kháng nghị thì có mặt để tham gia xét hỏi và trình bày lời kết luận về kháng cáo, kháng nghị trước phiên toà phúc thẩm).

*\*/Chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp*

- Kiểm sát hoạt động tư pháp là hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân để kiểm sát tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tư pháp, được thực hiện ngay từ khi tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và trong suốt quá trình giải quyết vụ án hình sự; trong việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động; việc thi hành án, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; các hoạt động tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

***b) Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân***

*- Hệ thống Viện kiểm sát nhân dân Việt Nam bao gồm:*

+ Viện kiểm sát nhân dân tối cao

+ Viện kiểm sát nhân dân cấp cao

+ Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh.

+ Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện

+ Viện kiểm sát quân sự

*- Cơ cấu tổ chức các Viện kiểm sát do luật định, tuy nhiên tất cả các Viện kiểm sát đều do Viện trưởng lãnh đạo.*

- Viện Kiểm sát nhân dân do Viện trưởng lãnh đạo. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới chịu sự lãnh đạo của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp trên. Viện trưởng các Viện kiểm sát cấp dưới chịu sự lãnh đạo thống nhất của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Bài 23:**

**Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân**

**1. Hội đồng nhân dân**

***a) Chức năng của Hội đồng nhân dân***

- Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí. nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

- Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương như:

+ Các biện pháp để phát triền kinh tế - xã hội trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

+ Quyết định biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, phòng, chống quan liêu, tham nhũng trong phạm vi được phân quyền;

+ Biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân trên địa bàn, và thực hiện quyền giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương, việc thực hiện nghị quyết của cấp trên.

***b) Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân***

- Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu Hội đồng nhân dân do cử tri ở địa phương bầu ra. Hội đồng nhân dân được tổ chức gồm: Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân.

- Thường trực Hội đồng nhân dân có cơ cấu tổ chức gồm: Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các uỷ viên.

***c) Hoạt động của của Hội đồng nhân dân***

- Hoạt động của Hội đồng nhân dân do luật định. Hội đồng nhân dân họp mỗi năm hai kì chính và tổ chức các cuộc họp chuyên đề khi có việc phát sinh đột xuất.

- Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề bằng hình thức thảo luận, biểu quyết lấy ý kiến tập thể.

**2. Ủy ban nhân dân**

***a) Chức năng của Ủy ban nhân dân***

- Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu ra; là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên.

- Ủy ban nhân dân tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân và thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

***b) Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân***

- Ủy ban nhân dân gồm:

+ Chủ tịch

+ Phó Chủ tịch

+ Các uỷ viên phụ trách cơ quan chuyên môn (Tư pháp; Tài chính - Kế hoạch; Tài nguyên và Môi trường; Lao động - Thương binh và Xã hội; Văn hoá và Thông tin....)

+ Uỷ viên phụ trách công an

+ Uỷ viên phụ trách quân sự.

***c) Hoạt động của của Ủy ban nhân dân***

- Ủy ban nhân dân hoạt động theo luật định. Mỗi tháng ủy ban nhân dân họp một lần và có thể tổ chức họp chuyên đề khi có công việc phát sinh đột xuất

- Uỷ ban nhân dân quyết định các vấn đề bằng hình thức biểu quyết lấy ý kiến tập thể.

1. **CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Một trong những nội dung thể hiện nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam là

 **A.** mở rộng đối ngoại. **B.** đoàn kết dân tộc.

 **C.** tập trung dân chủ. **D.** lấy dân làm gốc.

**Câu 2.** Theo quy định pháp luật, Viện trưởng các Viện kiểm sát cấp dưới chịu sự lãnh đạo thống nhất của

 **A.** Thủ tướng chính phủ.

 **B.** Chủ tịch nước.

 **C.** Chủ tịch Quốc hội.

 **D.** Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Câu 3.** Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền

 **A.** tư pháp. **B.** lập pháp. **C.** hành pháp. **D.** công tố.

**Câu 4.** Trong các chức năng dưới đây, chức năng nào ***không*** phải chức năng của Hội đồng nhân dân?

 **A.** Quyết định các vấn đề của địa phương do luật định.

 **B.** Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

 **C.** Tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

 **D.** Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

**Câu 5.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là chức năng của Quốc hội?

 **A.** Bổ sung Hiến pháp. **B.** Sửa đổi Hiến pháp.

 **C.** Công bố luật. **D.** Lập hiến, lập pháp.

**Câu 6.** Thông qua việc thực hiện quyền bầu cử, nhân dân trực tiếp bầu ra các cơ quan quyền lực nhà nước là Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Nội dụng này thể hiện đặc điểm nào của của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

 **A.** Tính quyền lực. **B.** Tính thống nhất. **C.** Tính pháp quyền. **D.** Tính nhân dân.

**Câu 7.** Tất cả các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ cho lợi ích của nhân dân và chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân. Nội dung này nói đến đặc điểm cơ bản nào của hệ thống chính trị Việt Nam?

 **A.** Tính thống nhất về chính trị. **B.** Tính nhân dân sâu sắc.

 **C.** Tính nhất nguyên chính trị. **D.** Tính đoàn kết dân tộc.

**Câu 8.** Những vấn đề quan trọng nhất của đất nước được quyết định bởi tập thể theo chế độ tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên. Nội dung này thuộc về nguyên tắc nào dưới đây?

 **A.** Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

 **B.** Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

 **C.** Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

 **D.** Nguyên tắc tập trung dân chủ.

**Câu 9.** Phát biểu nào dưới đây ***chưa đúng*** khi nói về Viện kiểm sát?

 **A.** Viện kiểm sát có chức năng là thực hành quyền công tố.

 **B.** Viện kiểm sát có chức năng kiểm soát hoạt động tư pháp.

 **C.** Viện kiểm sát không có quyền thu thập tài liệu để làm rõ vi phạm pháp luật.

 **D.** Viện kiểm sát nhân dân do Viện trưởng lãnh đạo.

**Câu 10.** Nhận định nào sau đây là **đúng** về hoạt động của Ủy ban nhân dân?

 **A.** Quyết định của Ủy ban nhân dân phải hơn 2/3 số thành viên Ủy ban nhân dân biểu quyết tán thành.

 **B.** Việc quyết định các vấn đề chỉ tuân theo ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

 **C.** Ủy ban nhân dân họp mỗi năm hai kì chính và tổ chức các cuộc họp chuyên đề khi cần.

 **D.** UBND họp mỗi tháng một lần và có thể tổ chức họp chuyên đề khi có công việc phát sinh đột xuất.

**Câu 11.** Một trong những đặc điểm của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

 **A.** tính quyền lực. **B.** tính toàn dân. **C.** tính giai cấp. **D.** tính dân chủ.

**Câu 12.** Một trong những nội dung thể hiện nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam là

 **A.** quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

 **B.** đảm bảo quyền lực của Đảng trong thực tiễn.

 **C.** quyền lực cao nhất thuộc về Thủ tướng.

 **D.** quyền lực cao nhất thuộc về Chủ tịch nước.

**Câu 13.** Một trong những nội dung thể hiện chức năng của Viện kiểm sát là

 **A.** kiểm sát các công việc của Tòa án. **B.** kiểm sát các hoạt động kinh doanh.

 **C.** thực hành quyền công tố. **D.** kiểm sát hoạt động mọi cơ quan.

**Câu 14.** Một trong những nội dung thể hiện nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam là

 **A.** đảm bảo quyền lực của Đảng. **B.** quyền lực thuộc về Thủ tướng.

 **C.** quyền lực thuộc về Chủ tịch nước. **D.** đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

**Câu 15.** Khoản 1 điều 8 Hiến pháp 2013 quy định “Nhà nước được tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lí xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ” là thể hiện nguyên tắc nào trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

 **A.** Tập trung dân chủ và đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

 **B.** Tập trung dân chủ và quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

 **C.** Tập trung dân chủ và pháp chế xã hội chủ nghĩa.

 **D.** Pháp chế xã hội chủ nghĩa và quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

**Câu 16.** Nội dung nào sau đây **không** thể hiệnchức năng của Viện kiểm sát?

 **A.** Kiểm sát việc thi hành án, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

 **B.** Xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình.

 **C.** Buộc tội bị cáo và bảo vệ sự buộc tội trước phiên tòa.

 **D.** Khởi tố bị can, truy tố bị can ra trước tòa án.

**Câu 17.** Bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức và hoạt động trong sự phối kết hợp giữa các yếu tố

 **A.** dân chủ và tập trung.

 **B.** dân chủ và đại diện.C. dân chủ và trực tiếp.D. dân chủ và công khai.

**Câu 18.** Ý kiến nào dưới đây là ***đúng***?

 **A.** Viện kiểm sát có quyền xét xử một số vụ án.

 **B.** Tòa án chỉ xét xử các vụ án hình sự.

 **C.** Tòa án nhân dân là cơ quan hành pháp.

 **D.** Bảo vệ pháp luật là nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân.

**Câu 19.** Trong các chức năng dưới đây, chức năng nào ***không*** phải chức năng của Uỷ ban nhân dân?

 **A.** Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

 **B.** Tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

 **C.** Tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

 **D.** Thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

**Câu 20.** Một trong những nội dung thể hiện chức năng của Viện kiểm sát là

 **A.** kiểm sát hoạt động lập pháp. **B.** kiểm sát hoạt động của nhân dân.

 **C.** kiểm sát hoạt động tư pháp. **D.** kiểm sát hoạt động hành pháp.

**Câu 21.** Khẳng định nào dưới đây ***chưa đúng*** khi nói về Tòa án nhân dân?

 **A.** Tòa án nhân dân là cơ quan giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước.

 **B.** Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người.

 **C.** Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

 **D.** Tòa án nhân dân gồm Tòa án nhân dân tối cao và các Tòa án khác do luật định.

**Câu 22.** Về tồ chức, Hội đồng nhân dân gồm

 **A.** Thường trực Hội đồng nhân dân và Trưởng ban Hội đồng nhân dân.

 **B.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân.

 **C.** Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân.

 **D.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên.

**Câu 23.** Nhà nước Công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quản lí xã hội bằng

 **A.** lực lượng quân đội, công an. **B.** quyền lực của nhà nước.

 **C.** cơ cấu tổ chức bộ máy. **D.** Hiến pháp và pháp luật.

**Câu 24.** Hội đồng nhân dân do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước

 **A.** Hội đồng nhân dân cấp trên.

 **B.** nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

 **C.** nhân dân cả nước và cơ quan nhà nước cấp trên.

 **D.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

**Câu 25.** Chính phủ là cơ quan được giao nhiệm vụ giữ quyền hành pháp của nước ta, trong quá trình hoạt động, Chính phủ sẽ sử dụng quyền lực của mình để giải quyết các vấn đề hành chính của đất nước. Tuy nhiên Chính phủ phải báo cáo công việc trước Quốc hội và chịu sự giám sát của Quốc hội. Nội dung này thể hiện đặc điểm nào của của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

 **A.** Tính thống nhất. **B.** Tính pháp quyền. **C.** Tính nhân dân. **D.** Tính quyền lực.

**Câu 26.** Cơ quan nào dưới đây tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương?

 **A.** Ủy ban nhân dân. **B.** Tòa án và Viện kiểm sát.

 **C.** Công an nhân dân. **D.** Hội đồng nhân dân.

**Câu 27.** Theo quy định pháp luật, tất cả các Viện kiểm sát đều do ai lãnh đạo?

 **A.** Thủ tướng. **B.** Chánh án. **C.** Viện trưởng. **D.** Quốc hội.

**Câu 28.** Tòa án nhân dân thực hiện hoạt động xét xử nhằm

 **A.** buộc tội bị cáo và bảo vệ sự buộc tội trước phiên tòa.

 **B.** kiểm sát tính hợp pháp của các hành vi.

 **C.** xử lí nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

 **D.** khởi tố bị can, truy tố bị can ra trước tòa án.

**Câu 29.** Khẳng định nào dưới đây ***đúng*** khi nói về Hội đồng nhân dân?

 **A.** Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

 **B.** Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.

 **C.** Hội đồng nhân dân thực hiện quyền lập hiến và lập pháp ở địa phương.

 **D.** Hội đồng nhân dân là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân.

**Câu 30.** Cơ quan nào ở nước ta thực hiện quyền hành pháp?

 **A.** Quốc hội. **B.** Tòa án nhân dân. **C.** Chủ tịch nước. **D.** Chính Phủ.

**Câu 31.** Về cơ cấu tổ chức Uỷ ban nhân dân gồm có

 **A.** Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các nhân viên.

 **B.** Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các ủy viên.

 **C.** Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các cơ quan chuyên môn.

 **D.** Chủ tịch, Phó Chủ tịch.

**Câu 32.** Ngày 23/5/2021 cử tri cả nước tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp khóa XIV là thể hiện đặc điểm nào của bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

 **A.** Tính pháp quyền. **B.** Tính quyền lực. **C.** Tính thống nhất. **D.** Tính nhân dân.

**Câu 33.** Mọi hoạt động của các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trong bộ máy nhà nước chịu sự

 **A.** kiểm tra, giám sát của Đảng.

 **B.** kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân.

 **C.** kiểm tra, giám sát của Chính phủ.

 **D.** kiểm tra, giám sát của nhân dân.

**Câu 34.** Một trong những đặc điểm của bộ máy nhà nước Công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

 **A.** tính công bằng. **B.** tính toàn dân. **C.** tính nhân dân. **D.** tính dân chủ.

**Câu 35.** Hoạt động nào dưới đây **không phải** chức năng của Quốc hội?

 **A.** Ban hành Hiến pháp và các luật.

 **B.** Phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước.

 **C.** Công bố Hiến pháp, luật.

 **D.** Quyết định chính sách cơ bản về tài chính.

**Câu 36.** Hệ thống chính trị Việt Nam chỉ tồn tại một đảng chính trị duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều này thể hiện đặc điểm cơ bản nào của hệ thống chính trị Việt Nam?

 **A.** Tính độc tôn về chính trị. **B.** Tính nhất nguyên chính trị.

 **C.** Tính thống nhất về chính trị. **D.** Tính đa nguyên chính trị.

**Câu 37.** Đảng cộng sản Việt Nam là một thành viên của hệ thống chính trị, lãnh đạo trực tiếp và tuyệt đối trên các lĩnh vực nào sau đây?

 **A.** Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ.

 **B.** Khai thác khoáng sản và tài nguyên rừng.

 **C.** Kí kết hợp tác kinh tế với các quốc gia.

 **D.** Công tác đối ngoại, an ninh, quốc phòng.

**Câu 38.** Xét về cơ cấu tổ chức, Uỷ ban thường vụ Quốc hội **không** có

 **A.** các ủy viên. **B.** đoàn đại biểu Quốc hội.

 **C.** chủ tịch Quốc hội. **D.** các phó chủ tịch Quốc hội.

**Câu 39.** Theo quy định của pháp luật, Quốc hội làm việc theo chế độ

 **A.** hội nghị và Uỷ ban thường vụ Quốc hội quyết định.

 **B.** hội nghị và quyết định theo đa số.

 **C.** hội nghị và Chủ tịch Quốc hội quyết định.

 **D.** hội nghị và quyết định theo người đứng đầu.

**Câu 40.** Theo quy định của pháp luật, Chính phủ làm việc theo chế độ

 **A.** hội nghị và quyết định theo đa số.

 **B.** tập thể và do văn phòng ra quyết định.

 **C.** tập thể và quyết định theo đa số.

 **D.** hội nghị và do Thủ tướng quyết định.

**Câu 41.** Chủ tịch nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình thông qua các hoạt động cá nhân trực tiếp hoặc thông qua việc ban hành

 **A.** Hiến pháp, luật, nghị quyết. **B.** lệnh, quyết định.

 **C.** nghị định, nghị quyết. **D.** các thông tư hướng dẫn.

**Câu 42.** Uỷ ban nhân dân quyết định các vấn đề bằng hình thức

 **A.** biểu quyết lấy ý kiến tập thể. **B.** dân chủ trực tiếp.

 **C.** dân chủ gián tiếp. **D.** bỏ phiếu kín.

**Câu 43.** Khẳng định nào dưới đây là ***đúng***?

 **A.** Hội đồng nhân dân là cơ quan chấp hành của uỷ ban nhân dân.

 **B.** Ủy ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân.

 **C.** Hội đồng nhân dân là đơn vị nằm trong cơ cấu của uỷ ban nhân dân.

 **D.** Ủy ban nhân dân là đơn vị nằm trong cơ cấu của hội đồng nhân dân.

**Câu 44.** Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội là các cơ quan, tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích chính đáng của

 **A.** đội ngũ cán bộ công chức. **B.** các đoàn viên và hội viên.

 **C.** những gia đình chính sách. **D.** những người dân tộc thiểu số.

**Câu 45.** Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị Việt Nam đều có địa vị pháp lí vững chắc và hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật là nội dung đề cập đến nguyên tắc nào dưới đây?

 **A.** Quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

 **B.** Nguyên tắc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

 **C.** Nguyên tắc tập trung dân chủ.

 **D.** Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa.

**Câu 46.** Nhận định nào dưới đây **không đúng** khi nói về chức năng của Chính phủ?

 **A.** Tổ chức thực hiện pháp luật.

 **B.** Ban hành các chính sách cụ thể theo thẩm quyền.

 **C.** Quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước.

 **D.** Thống nhất quản lí nền hành chính quốc gia.

**Câu 47.** Quốc hội quyết định mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội dài hạn và hàng năm của đất nước. Nội dung này thể hiện chức năng nào sau đây của Quốc hội?

 **A.** Quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.

 **B.** Giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.

 **C.** Sử đổi, bổ sung Hiến pháp và luật.

 **D.** Đề xuất, xây dựng chính sách vĩ mô.

**Câu 48.** Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là công cụ tổ chức thực hiện ý chí và quyền lực của nhân dân, thay mặt nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân để quản lí

 **A.** cán bộ và công nhân viên chức nhà nước.

 **B.** việc khai thác và bảo vệ tài nguyên.

 **C.** toàn bộ hoạt động của đời sống xã hội.

 **D.** hoạt động của các thành phần kinh tế.

**Câu 49.** Nội dung nào dưới đây ***không phải*** là đặc điểm của bộ máy nhà nước Công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

 **A.** Tính dân chủ. **B.** Tính quyền lực. **C.** Tính nhân dân. **D.** Tính thống nhất.

**Câu 50.** Theo quy định của pháp luật, việc thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân, giữ chức Chủ tịch Hội đồng quốc phòng và an ninh thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của

 **A.** Chủ tịch nước. **B.** Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

 **C.** Thủ tướng Chính phủ. **D.** Chủ tịch Quốc hội.

1. **CÂU HỎI TỰ LUẬN:**

**Câu 1:** Đoàn trường trung học phổ thông phát động cuộc thi tìm hiểu về Đảng Cộng sản Việt Nam nhân kỉ niệm 90 năm thành lập. Bí thư Đoàn trường đã phổ biến thể lệ cuộc thi cho học sinh. T, học sinh lớp 10A1, chia sẻ: “Theo tớ, bạn nào có mục đích đứng trong hàng ngũ thì nên tham gia. Còn tớ không tham gia“ H không đồng ý và đưa ra ý kiến:“Đã là Đoàn viên thì ai cũng phải tham gia“ Cả hai tranh luận khá lâu mà chưa thống nhất ý kiến.

- Nếu em là Bí thư chi đoàn của lớp 10A1, em sẽ làm gì?

**Câu 2.** Em hãy đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi.

K là học sinh lớp 10A1. Một lần tình cờ phát hiện D và một số bạn trong lớp đọc những tin tức có nội dung không đúng về cán bộ lãnh đạo nhà nước trên mạng xã hội, K bức xúc nói:

- Đây là những thông tin không chính xác! Các bạn không nên đọc nói!

Nghe vậy, D và các bạn phá lên cười chọc ghẹo lại K:

- Bọn mình đọc cho vui thôi mà, sao cậu căng thẳng thế?

Câu hỏi:

a. Em đồng tình hay không đồng tình với ý kiến của K? Vì sao?

b. Theo em, học sinh có nghĩa vụ bảo vệ, xây dựng bộ máy Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam không? Vì sao?

**Cau 3:** K có hành vi cố ý gây thương tích nên Viện kiểm sát huyện truy tố, đề nghị Toà án mở phiên toà xét xử K. Do lo sợ K phải ngồi tù, bố mẹ K đã bàn bạc với nhau dùng tiền làm giả bệnh án tâm thần nhằm trốn tránh trách nhiệm hình sự. D là em trai của K, không đồng tình với việc làm của bố mẹ nhưng không biết phải làm sao.

Nếu là D, em sẽ làm gì để bố mẹ thay đổi ý định?

**Câu 4:**  K và chị H tổ chức đám cưới đã lâu nhưng vẫn chưa đăng kí kết hôn. Nhiều lần chị H giục anh K đi đăng kí kết hôn thì anh lại bảo:

- Đăng kí kết hôn chỉ là thủ tục, anh với em ở với nhau bao lâu nay rồi còn gì.

Cho đến khi con đầu lòng của anh chị chào đời, cần phải đăng kí khai sinh thì anh K mới thực hiện việc đăng kí kết hôn. Khi đến đăng kí kết hôn tại Uỷ ban nhân dân cấp xã, vợ chồng anh K được cán bộ tư pháp - hộ tịch tận tình hướng dẫn các thủ tục và trình tự thực hiện. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận kết hôn, anh đã đăng kí khai sinh cho con. Anh K nhận ra đăng kí kết hôn là thủ tục cần thiết để xác lập quan hệ giữa vợ và chồng trong hôn nhân.

a- Hãy cho biết nhận xét của em về quan điểm của anh K trong tình huống trên?

b- Hãy cho biết những thủ tục hành chính mà em hoặc người thân đã thực hiện tại chính quyền địa phương?